

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HS-ST

Ngày: 28-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Láng
2. Ông Trần Ngọc Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Tạ Văn H, sinh ngày 29 tháng 8 năm 1989 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Tạ Quang H (đã chết) và bà Phạm Thị M; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/7/2022 đến ngày 13/7/2022 chuyển tạm giam, hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt.

- Người làm chứng và chứng kiến:

1. Ông Phạm Văn B, sinh năm 1962;
2. Ông Trần Đức O, sinh năm 1959;

Đều trú tại: Thôn Th, xã Ng, huyện V, tỉnh Thái Bình

(Ông B, ông O đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/7/2022, Tạ Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số đăng ký 17B2-667.19 đi từ nhà đến khu vực chân cầu B, thuộc địa phận phường B, thành phố T với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của một người nam giới không quen biết khoảng 25 tuổi 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. H cất dấu gói ma túy vào túi quần bên trái phía trước H đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe đi trên trục đường 463, địa phận Thôn Th, xã Ng, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an xã Ng, huyện V yêu cầu dừng xe để kiểm tra do có nghi vấn phạm tội về ma túy. Trước sự chứng kiến của 02 người chứng kiến là các ông Phạm Văn B và ông Trần Đức O, tổ công tác tiến hành kiểm tra người Tạ Văn H, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước H đang mặc 01 gói được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục. H khai nhận đây là gói Heroine, H vừa mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra xe mô tô nhãn Honda Wave, biển số đăng ký 17B2-667.19 H điều khiển, không phát hiện và thu giữ gì.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kết luận giám định số 284/KLGĐMT-PC09(MT) ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1330 gam (không phải một nghìn ba trăm ba mươi gam”.

Cáo trạng số 71/CT-VKSVT ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Tạ Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 7 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1027 gam ma túy, loại Heroine hoàn trả sau giám định trong phong bì số 284/KLGĐMT-PC09(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số đăng ký 17B2-667.19 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã trả lại cho bà Phạm Thị M là mẹ đẻ của bị cáo là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, với hành vi cáo trạng đã mô tả và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; kết luận giám định; biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 07/7/2022, tại khu vực trục đường 463, địa phận Thôn Th, xã Ng, huyện V, tỉnh Thái Bình, Tạ Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1330 gam Heroine bên trong túi quần bên trái phía trước H đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy::

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11* Có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm;

.....”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Trong những năm gần đây, tình hình tệ nạn ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của toàn nhân loại. Ma túy gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình. Đặc biệt, ma túy còn là nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy cũng như mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập không ổn định. Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân và không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng và tài sản thu giữ: Đối với 0,1027 gam ma túy, loại Heroine hoàn trả sau giám định niêm phong trong phong bì số 284/KLGĐMT-PC09 (MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật chứng của vụ án, thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn Honda Wave, biển số đăng ký 17B2-667.19 cơ quan Công an đã quản lý, quá trình điều tra xác định xe mô tô này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, bị cáo thường sử dụng xe để phục vụ sinh hoạt gia đình. Bị cáo đề nghị Cơ quan điều tra trả lại xe cho gia đình sinh hoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu, trả lại chiếc xe trên cho bà Phạm Thị M, sinh năm 1960, trú tại Thôn X, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Bình (là mẹ đẻ của bị cáo), bà M đã nhận lại chiếc xe trên và không có ý kiến gì khác. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu, trả lại chiếc xe trên cho bà Phạm Thị M là có căn cứ, phù hợp với khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Tạ Văn H khai mua của một người nam giới không quen biết, khoảng 25 tuổi đứng tại khu vực chân cầu Thái Bình, thuộc địa phận phường B, thành phố Thái Bình, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tạ Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 7 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,1027 gam ma túy, loại Heroine, thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 284/KL- KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành án và Phiếu nhập kho ngày 16 tháng 9 năm 2022).

4. Về án phí: Bị cáo Tạ Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28 tháng 9 năm 2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)